TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2018/HS-ST
Ngày: 20-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đức Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thiều Thị Phi Loan – Cán bộ hưu trí.

Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Điểu Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh năm 1992 tại Đồng Nai; tên gọi khác: T; nơi cư trú không rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/11/2017, Công an phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2018, chuyển tạm giam theo lệnh tạm giam số 202/LTG ngày 27/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.(có mặt)

- *Bị hại:* Bệnh viện Đại học y dược S; địa chỉ: Quốc lộ N thuộc khu phố M, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1974 làm đại diện.(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; nơi cư trú: 18B/Q1, khu phố M, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, sống lang thang và có 01 tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ ngày 21/4/2018, T đi bộ từ xã A, thành phố Biên Hòa đến phường L, thành phố Biên Hòa để xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đi đến Bệnh viện Đại học y dược S, địa chỉ Quốc lộ N thuộc khu phố M, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai, T nhìn thấy phía trong khuôn viên Bệnh viện (khu vực đang thi công lắp đặt đường ống nước) có nhiều ống tuýp sắt được để ở công trường, không có người trông coi nên T trèo qua tường rào Bệnh viện, đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 cây sắt mạ kẽm (dạng ống) nhãn hiệu ASIA, dài 06m, đường kính 27 milimet và 01 cây sắt mạ kẽm (dạng ống) nhãn hiệu ASIA, dài 06m, đường kính 34 milimet, tất cả đã qua sử dụng. Sau đó T mang các tài sản trên đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992, địa chỉ khu phố M, phường L, thành phố B bán được 90.000đ và tiêu xài hết. Đến khoảng 07 giờ ngày 22/4/2018, T tiếp tục đột nhập vào Bệnh viện S, lấy trộm 02 cây sắt (dạng ống), nhãn hiệu ASIA, dài 06m, đường kính 27 milimet, đã qua sử dụng. Khi T đang tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú tại ấp A, huyện T, tỉnh Đ là nhân viên bảo vệ của Bệnh viện phát hiện truy hô và bắt giữ T cùng tang vật giao Công an phường Long Bình Tân lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Vật chứng thu giữ: 03 cây sắt mạ kẽm (dạng ống), nhãn hiệu AISA, dài 06m, đường kính 27 milimet và 01 cây sắt mạ kẽm (dạng ống), nhãn hiệu ASIA, dài 06m, đường kính 34 milimet, tất cả đã qua sử dụng. Tài sản đã thu hồi, trả lại cho chủ sử hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 112/TCKH-HĐĐG ngày 28/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: "03 cây sắt mạ kẽm (dạng ống), dài 06m, đường kính 27 milimet và 01 cây sắt mạ kẽm (dạng ống), dài 06m, đường kính 34 milimet nhãn hiệu ASIA, có giá trị định giá là 496.000đ.

Về dân sư: Đại diện bị hại là ông Nguyễn Ngọc Đ đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu T bồi thường số tiền 90.000đ.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKSBH ngày 16/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn T với mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, buộc bị cáo T nộp lại số tiền 90.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

Trong phần phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa không tái phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể là do muốn có tiền tiêu xài nên vào các ngày 21 và 22/4/2014, tại Bệnh viện S thuộc Quốc lộ N, khu phố M, phường L, TP. B, T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 03 cây sắt mạ kẽm, dài 06m, đường kính 27 milimet và 01 cây sắt mạ kẽm, dài 06m, đường kính 34 milimet, nhãn hiệu ASIA, có giá trị định giá là 496.000đ của Bệnh viện S.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập, nhận thấy mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp của Bệnh viện S có giá trị 496.000đ. Tuy nhiên do trước đó vào ngày 17/11/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản nên Công an phường L, thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ nhưng bị cáo chưa nộp phạt nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được qui định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N không yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 90.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 90.000đ để sung công quỹ Nhà nước do bị cáo phạm tội mà có.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị N, khi mua 02 cây (dạng ống), nhãn hiệu ASIA, dài 06m, đường kính 27 milimet và 34 milimet, không biết di bị cáo Tiên phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 03 (ba) tháng 28 ngày tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2018.

Áp dụng khoản 5, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam, giữ về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (8);
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ (3);
- Lưu VP-HS (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đức Thị Minh Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**